

THÔNG BÁO

Lịch tổ chức thi kết thúc học phần dành cho sinh viên đại học chính quy, học kỳ I năm học 2025 – 2026

Thực hiện Kế hoạch năm học 2025-2026, Kế hoạch thi số 2828/KH-ĐHGD ngày 12/11/2025, Trường Đại học Giáo dục thông báo lịch tổ chức thi kết thúc các học phần dành cho sinh viên đại học chính quy, học kỳ I năm học 2025 – 2026 như sau:

1. Khung giờ thi và ca thi

Địa điểm thi	Mốc thời gian bắt đầu tính giờ làm bài thi*		
	Ca 1	Ca 2	Ca 3
- Nhà C0; C6 (182 Lương Thế Vinh) - Nhà A8 (2A, Phạm Văn Đồng)	08h00	10h00	14h00
Nhà HT2; HT2a (Hoà Lạc)	08h30	10h30	14h00

** Trừ một số học phần bắt buộc thi cùng khung giờ của các Trường thành viên theo mô hình a+b.*

2. Phòng Hội đồng thi

- +/ Địa điểm thi tại nhà C0; C6 (182 Lương Thế Vinh): Phòng 502 nhà C0.
- +/ Địa điểm thi tại A8 (Phạm Văn Đồng): Phòng 303.
- +/ Địa điểm thi tại nhà HT2; HT2a (Hoà Lạc): Phòng 422-HT2.

3. Yêu cầu đối với sinh viên

- Bắt buộc mang thẻ sinh viên bản gốc (hoặc căn cước công dân bản gốc và giấy xác nhận sinh viên của Trường) để xuất trình cho cán bộ coi thi kiểm tra trước khi vào phòng thi.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy; quy chế thi; kiểm tra đánh giá.
- Có mặt tại cửa phòng thi tối thiểu 20 phút trước giờ thi để làm thủ tục dự thi.

4. Yêu cầu đối với cán bộ coi thi

- Có mặt tại phòng Hội đồng thi đúng giờ quy định; cụ thể: *Ca 1 từ 07 giờ 30 phút; Ca 2 từ 09 giờ 30 phút; Ca 3 từ 13 giờ 30 phút* (Đối với cán bộ coi thi tại Hoà Lạc có mặt tại phòng 422-HT2 trước 30 phút đối với các ca thi).
- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ và quyền hạn cán bộ coi thi trong quá trình làm nhiệm vụ coi thi.

5. Lịch thi chi tiết

- Lịch thi các học phần có hình thức thi: Trắc nghiệm, Tự luận, Trắc nghiệm kết hợp Tự luận có trong phụ lục kèm theo.

- Đối với các học phần có hình thức thi: Thực hành, Vấn đáp trực tiếp, Báo cáo sản phẩm giảng viên sẽ triển khai thi kết thúc học phần theo lịch học trong thời khóa biểu học kỳ 1 năm học 2025-2026, bắt đầu từ ngày 22/12/2025 đến ngày 31/12/2025. Các khoa chủ động sắp xếp lịch thi cho các lớp có điều chỉnh lịch thi vào các phòng thi chưa được sử dụng trong thời gian tổ chức thi kết thúc học kỳ 1 năm học 2025-2026 (từ ngày 15/12/2025 đến hết ngày 23/01/2026) và gửi danh sách điều chỉnh lịch thi về Phòng Đào tạo và Người học trước ngày 26/12/2025. Lịch thi của các học phần có trong phụ lục kèm theo.

Trên đây là thông báo về lịch tổ chức thi kết thúc học kỳ I dành cho sinh viên đại học chính quy năm học 2025-2026. Đề nghị các khoa, các phòng ban liên quan và sinh viên nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (*để b/c*);
- Các phòng ban (*để t/h*);
- Các khoa (*để t/h*);
- Sinh viên toàn trường (*để t/h*);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, ĐT&NH (10).

**TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐT&NH**

TS. Nguyễn Trung Kiên

Phụ lục.

**LỊCH TỔ CHỨC THI KẾT THÚC HỌC PHẦN DÀNH CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY,
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026**

(Kèm theo Thông báo số: 3083/TB-ĐHGD, ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Trường Đại học Giáo dục)

1. Lịch thi các học phần có hình thức thi Trắc nghiệm, Tự luận (Viết), Trắc nghiệm kết hợp Tự luận do nhà trường tổ chức thi

STT	Mã ca thi	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Ca thi	Số sinh viên	Số lượng phòng	Địa điểm thi
1	251-BIO1061-HL	BIO1061	Sinh học đại cương	Trắc nghiệm	17/12/2025	1	171	5	Hoà Lạc
2	251-TMT2112-01 001 HL	TMT2112	Tiến trình văn minh nhân loại	Viết	17/12/2025	2	183	5	Hoà Lạc
3	251-LIN2033-01	LIN2033	Dẫn luận ngôn ngữ học	Viết	17/12/2025	3	183	5	Hoà Lạc
4	251-EAM2052-01 001 HL	EAM2052	Nhập môn đo lường và đánh giá trong giáo dục	Trắc nghiệm	18/12/2025	1	183	5	Hoà Lạc
5	251-MAT1091-01	MAT1091	Giải tích 1	Viết	18/12/2025	2	171	5	Hoà Lạc
6	251-FCP2001-01	FCP2001	Cơ sở tiếng Việt 1	Viết	18/12/2025	3	106	5	Hoà Lạc
7	251-FLF1107-01 001	FLF1107	Tiếng Anh B1	Viết	05/01/2026	1	407	17	182 LTV
8	251-FLF1107-01 002	FLF1107	Tiếng Anh B1	Viết	05/01/2026	2	713	17	182 LTV
9	251-EDM2013-01 002	EDM2013	Nhập môn khoa học quản lý trong giáo dục	Trắc nghiệm	06/01/2026	1	400	14	182 LTV
10	251-BIO1157-01	BIO1157	Động vật học động vật không xương sống	Viết	06/01/2026	2	58	2	182 LTV
11	251-HIS2064-01	HIS2064	Lịch sử Thế giới cổ - trung đại	Viết	06/01/2026	2	71	2	182 LTV
12	251-PSE3006-01	PSE3006	Đạo đức và pháp lý trong tham vấn tâm lý	Trắc nghiệm	06/01/2026	2	231	10	182 LTV

STT	Mã ca thi	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Ca thi	Số sinh viên	Số lượng phòng	Địa điểm thi
13	251-CHE2114-01	CHE2114	Hóa học hữu cơ 2	Viết	06/01/2026	3	20	1	182 LTV
14	251-LIN2039-01	LIN2039	Ngữ dụng học	Viết	06/01/2026	3	40	2	182 LTV
15	251-EAM2010-01	EAM2010	Nhập môn kiểm định chất lượng giáo dục	Trắc nghiệm	06/01/2026	3	101	5	182 LTV
16	251-INT2211-01	INT2211	Cơ sở dữ liệu	Viết	06/01/2026	3	158	6	182 LTV
17	251-FCP2007-01	FCP2007	Cơ sở khoa học xã hội	Viết	07/01/2026	1	103	3	182 LTV
18	251-PSE3067-01	PSE3067	Giáo dục hòa nhập trong giáo dục mầm non	Viết	07/01/2026	1	64	2	182 LTV
19	251-TMT2112-01 002	TMT2112	Tiến trình văn minh nhân loại	Viết	07/01/2026	1	172	6	182 LTV
20	251-MAT2300-01	MAT2300	Đại số tuyến tính 1	Viết	07/01/2026	2	29	1	182 LTV
21	251-BIO1249-01	BIO1249	Di truyền học	Trắc nghiệm	07/01/2026	2	72	3	182 LTV
22	251-EAM3037-01	EAM3037	Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo	Viết	07/01/2026	2	51	2	182 LTV
23	251-PSE3091-01	PSE3091	Quản lý hành vi trẻ có nhu cầu đặc biệt	Viết	07/01/2026	2	39	2	182 LTV
24	251-PSE3041-01	PSE3041	Thực hành tham vấn chiến lược học tập	Viết	07/01/2026	2	26	1	182 LTV
25	251-EAM1001-01	EAM1001	Đánh giá trong giáo dục	Trắc nghiệm + Tự luận	07/01/2026	3	100	4	182 LTV
26	251-CHE1082-01	CHE1082	Cơ sở hóa học phân tích	Viết	07/01/2026	3	25	1	182 LTV
27	251-INT3110-01	INT3110	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	Viết	07/01/2026	3	159	6	182 LTV
28	251-PSE2009-01 001 HL	PSE2009	Nhập môn Khoa học giáo dục	Trắc nghiệm + Tự luận	08/01/2026	1	221	8	Hoà Lạc

STT	Mã ca thi	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Ca thi	Số sinh viên	Số lượng phòng	Địa điểm thi
29	251-PSE2008-01 001 HL	PSE2008	Tâm lí học giáo dục	Trắc nghiệm	08/01/2026	2	221	8	Hoà Lạc
30	251-FCP1001-01	FCP1001	Sinh lý học trẻ em tuổi mầm non	Viết	08/01/2026	3	115	3	Hoà Lạc
31	251-PSE2009-01 002 HL	PSE2009	Nhập môn Khoa học giáo dục	Trắc nghiệm + Tự luận	08/01/2026	3	170	5	Hoà Lạc
32	251-FCP2004-01	FCP2004	Cơ sở Toán học 1	Viết	09/01/2026	1	112	5	Hoà Lạc
33	251-EDM2013-01 001 HL	EDM2013	Nhập môn khoa học quản lý trong giáo dục	Trắc nghiệm	09/01/2026	2	183	5	Hoà Lạc
34	251-EAM2052-01 002 HL	EAM2052	Nhập môn đo lường và đánh giá trong giáo dục	Trắc nghiệm	09/01/2026	3	170	5	Hoà Lạc
35	251-PHI1002-01 001	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Viết	12/01/2026	1	433	17	182 LTV
36	251-PHI1002-01 002	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Viết	12/01/2026	2	431	17	182 LTV
37	251-SCA3009-01	SCA3009	Quản trị thương hiệu và Marketing của nhà trường	Viết	12/01/2026	3	137	7	182 LTV
38	251-BIO3178-01	BIO3178	Sinh học tế bào	Viết	12/01/2026	3	81	3	182 LTV
39	251-PSE4003-01	PSE4003	Giáo dục hòa nhập	Viết	12/01/2026	3	39	1	182 LTV
40	251-EDM2013-01 003	EDM2013	Nhập môn khoa học quản lý trong giáo dục	Trắc nghiệm	12/01/2026	3	130	6	182 LTV
41	251-EAM2052-01 003	EAM2052	Nhập môn đo lường và đánh giá trong giáo dục	Trắc nghiệm	13/01/2026	1	437	17	182 LTV
42	251-MAT3300-01	MAT3300	Đại số đại cương	Viết	13/01/2026	2	45	2	182 LTV
43	251-SIN1001-01	SIN1001	Hán Nôm cơ sở	Viết	13/01/2026	2	32	1	182 LTV

STT	Mã ca thi	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Ca thi	Số sinh viên	Số lượng phòng	Địa điểm thi
44	251-EAM3007-01	EAM3007	Quản lý chất lượng theo hệ thống ISO	Trắc nghiệm + Tự luận	13/01/2026	2	74	3	182 LTV
45	251-SCA3018-01	SCA3018	Quản trị và phát triển nguồn nhân lực trong nhà trường	Viết	13/01/2026	2	134	7	182 LTV
46	251-BIO1213-01	BIO1213	Sinh lý học người và động vật	Viết	13/01/2026	2	33	1	182 LTV
47	251-BIO1215-01	BIO1215	Sinh lý học thực vật	Viết	13/01/2026	2	16	1	182 LTV
48	251-PSE3010-01	PSE3010	Giáo dục và phát triển bền vững	Viết	13/01/2026	2	40	2	182 LTV
49	251-HIS1001-01 001	HIS1001	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Viết	13/01/2026	3	450	18	182 LTV
50	251-PSE2009-01 004	PSE2009	Nhập môn Khoa học giáo dục	Trắc nghiệm + Tự luận	14/01/2026	1	256	7	PVĐ
51	251-PSE2009-01 003	PSE2009	Nhập môn Khoa học giáo dục	Trắc nghiệm + Tự luận	14/01/2026	2	257	7	PVĐ
52	251-PSE2008-01 002	PSE2008	Tâm lý học giáo dục	Trắc nghiệm	15/01/2026	1	393	15	182 LTV
53	251-BIO1241-01	BIO1241	Vì sinh vật học	Trắc nghiệm	15/01/2026	1	32	1	182 LTV
54	251-SCA3013-01	SCA3013	Giám sát hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường	Viết	15/01/2026	2	134	5	182 LTV
55	251-EAM3011-01	EAM3011	Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục	Viết	15/01/2026	2	42	1	182 LTV
56	251-BIO3252-01	BIO3252	Sinh học người	Viết	15/01/2026	2	18	1	182 LTV
57	251-LIT1165-01	LIT1165	Tổng quan văn học thế giới	Viết	15/01/2026	2	39	1	182 LTV

STT	Mã ca thi	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Ca thi	Số sinh viên	Số lượng phòng	Địa điểm thi
58	251-PSE3087-01	PSE3087	Tâm lý học lâm sàng đại cương	Trắc nghiệm	15/01/2026	2	185	8	182 LTV
59	251-TMT2014-01	TMT2014	Đại số cho dạy học Toán phổ thông	Viết	15/01/2026	3	68	2	182 LTV
60	251-TMT3019-01	TMT3019	Các cuộc phát kiến địa lí	Viết	15/01/2026	3	95	3	182 LTV
61	251-FCP2009-01	FCP2009	Sinh lí trẻ em lứa tuổi tiểu học	Viết	15/01/2026	3	104	5	182 LTV
62	251-INT1050-01	INT1050	Toán học rời rạc	Viết	15/01/2026	3	153	6	182 LTV
63	251-TMT3043-01	TMT3043	Đô thị: Lịch sử và hiện tại	Viết	16/01/2026	1	77	3	182 LTV
64	251-PSE3008-01	PSE3008	Giáo dục gia đình	Viết	16/01/2026	1	27	1	182 LTV
65	251-FCP2003-01	FCP2003	Cơ sở tiếng Việt 3	Viết	16/01/2026	1	106	4	182 LTV
66	251-PSE2012-01	PSE2012	Nhập môn Khoa học nhận thức	Trắc nghiệm	16/01/2026	2	433	14	182 LTV
67	251-HIS1001-01 002	HIS1001	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Viết	16/01/2026	3	348	14	182 LTV
68	251-EAM3002-01 001	EAM3002	Nhập môn thống kê ứng dụng trong giáo dục	Trắc nghiệm	19/01/2026	1	261	7	PVĐ
69	251-EAM3002-01 002	EAM3002	Nhập môn thống kê ứng dụng trong giáo dục	Trắc nghiệm	19/01/2026	2	261	7	PVĐ
70	251-SCA3022-01	SCA3022	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị trường học	Viết	20/01/2026	1	138	5	182 LTV
71	251-PSY2032-01	PSY2032	Tâm lý học nhân cách	Trắc nghiệm	20/01/2026	2	170	7	182 LTV
72	251-TMT1008-01	TMT1008	Tổ chức hoạt động thực hành, trải nghiệm và hướng nghiệp ở trường phổ t	Viết	20/01/2026	3	273	10	182 LTV

STT	Mã ca thi	Mã học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Ca thi	Số sinh viên	Số lượng phòng	Địa điểm thi
73	251-TMT3012-01	TMT3012	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông	Viết	21/01/2026	1	45	1	182 LTV
74	251-PSE3033-01	PSE3033	Phân tích và quản lý hành vi lớp học	Viết	21/01/2026	1	68	2	182 LTV
75	251-TMT3035-01	TMT3035	Phương pháp dạy học toán ở Tiểu học 2	Viết	21/01/2026	1	107	4	182 LTV
76	251-PHI1002-01 003	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Viết	21/01/2026	2	433	17	182 LTV
77	251-HIS2065-01	HIS2065	Lịch sử Thế giới hiện đại	Viết	22/01/2026	2	59	2	182 LTV
78	251-TMT3034-01	TMT3034	Phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học 2	Viết	22/01/2026	2	83	2	182 LTV
79	251-POL1001-01	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Viết	22/01/2026	3	137	4	182 LTV
80	251-HIS2104-01	HIS2104	Lịch sử Việt Nam hiện đại.	Viết	23/01/2026	1	115	5	182 LTV
81	251-PSE3012-01	PSE3012	Cơ sở sinh lý- thần kinh của hành vi con người	Viết	23/01/2026	2	350	14	182 LTV

Danh sách gồm có 81 mã ca thi./.

2. Lịch thi các học phần có hình thức thi Thực hành, Vấn đáp trực tiếp, Báo cáo sản phẩm do các khoa phụ trách tổ chức thi

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
1	EAM4004 2	Công nghệ đánh giá trong lớp học	Tiểu luận + vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	PH01-C6	Khoa Công nghệ giáo dục
2	TMT3039 2	Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu tiếng việt ở tiểu học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	303C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
3	PSE3013 2	Đo lường và đánh giá trong tâm lý-giáo dục	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	423 B2	Khoa Khoa học giáo dục
4	PSE2004 9	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	302-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
5	PSE3045	Tâm lý học giáo dục trẻ mầm non	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	501 C0	Khoa Khoa học giáo dục
6	EDM1004 2	Xã hội học giáo dục	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
7	TMT3009 1	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	302C0	Khoa Sư phạm
8	TMT2041	Phát triển chương trình môn Sinh học ở trường phổ thông	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	PH04-C6	Khoa Sư phạm
9	TMT2001 2	Phương pháp dạy học Tin học và Công nghệ ở tiểu học	Báo cáo sản phẩm + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	205 C0	Khoa Sư phạm
10	MAT2306	Phương trình đạo hàm riêng 1	Thực hành	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	505-T3-HUS	Khoa Sư phạm
11	SCA1006 1	Lí thuyết hành chính trong các tổ chức giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-3	422B2	Khoa Quản lý giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
12	LIT3050	Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ 18 đến thế kỷ 19	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	1-4	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
13	EDT2001 16	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	2-3	201-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
14	EDT2001 3	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	2-5	213 HT2	Khoa Công nghệ giáo dục
15	EDT2001 5	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	2-5	213-HT2	Khoa Công nghệ giáo dục
16	FCP1004 1	Tiếng Việt và tiếng Việt thực hành	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	2-5	203 HT2A	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
17	PSE2004 1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	2-5	214 HT2	Khoa Khoa học giáo dục
18	PSE2004 4	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	2-5	204.HT2A	Khoa Khoa học giáo dục
19	EDT2001 17	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-5	201-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
20	EAM4004 1	Công nghệ đánh giá trong lớp học	Tiểu luận + vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	PH01-C6	Khoa Công nghệ giáo dục
21	TMT3039 1	Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu tiếng việt ở tiểu học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	205 C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
22	PSE3013 1	Đo lường và đánh giá trong tâm lý-giáo dục	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
23	TMT2106	Dạy chuyên đề chuyên sâu trong Sinh học bằng tiếng Anh	Thực hành dạy học	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	PH04-C6	Khoa Sư phạm

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
24	TMT3010	Phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản ở trường phổ thông	Thực hành	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	207C0	Khoa Sư phạm
25	TMT2001 1	Phương pháp dạy học Tin học và Công nghệ ở tiểu học	Thực hành	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	303C0	Khoa Sư phạm
26	MNS2064 1	Hành chính học đại cương	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	423 B2	Khoa Quản lý giáo dục
27	SCA3021 1	Quản trị chất lượng và trách nhiệm giải trình trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	4-6	302C0	Khoa Quản lý giáo dục
28	EDT4010 2	Ứng dụng và phát triển công nghệ thông minh (VR,AR,MR) trong giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	422B2	Khoa Công nghệ giáo dục
29	EAM4004 3	Công nghệ đánh giá trong lớp học	Tiểu luận + vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	PH01-C6	Khoa Công nghệ giáo dục
30	PSE3092	Giáo dục trẻ rối loạn phát triển	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	PH03-C6	Khoa Khoa học giáo dục
31	PSE2007 1	Tham vấn tâm lý học đường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	506-T3-HUS	Khoa Khoa học giáo dục
32	PSE2010	Tiếng Anh chuyên ngành	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	425 B2	Khoa Khoa học giáo dục
33	EDM1004 3	Xã hội học giáo dục	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
34	TMT3009 5	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
35	SCA2006 1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	404C0	Khoa Quản lý giáo dục
36	SCA3030	Quản trị sự thay đổi trong tổ chức giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	304C0	Khoa Quản lý giáo dục
37	EAM2006 1	Tư duy thiết kế	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	402C0	Khoa Quản trị chất lượng
38	EAM2001 2	Thực hành thống kê ứng dụng trong giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-9	205 C0	Khoa Quản trị chất lượng
39	EDT2001 4	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-10	213 HT2	Khoa Công nghệ giáo dục
40	EDT2001 6	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-10	213-HT2	Khoa Công nghệ giáo dục
41	FCP1004 2	Tiếng Việt và tiếng Việt thực hành	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-10	203 HT2A	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
42	PSE2004 2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-10	214 HT2	Khoa Khoa học giáo dục
43	PSE2004 5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-10	204.HT2A	Khoa Khoa học giáo dục
44	HIS2061	Lịch sử Việt Nam cổ-trung đại.	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	7-10	505-T3-HUS	Khoa Sư phạm
45	EDT4010 3	Ứng dụng và phát triển công nghệ thông minh (VR,AR,MR) trong giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	423 B2	Khoa Công nghệ giáo dục
46	PSE4005 2	Chính sách giáo dục	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	425 B2	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
47	PSE3093	Giao tiếp tăng cường và thay thế cho trẻ rối loạn phát triển	Thực hành	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	PH03-C6	Khoa Khoa học giáo dục
48	PSE2007 2	Tham vấn tâm lý học đường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	506-T3-HUS	Khoa Khoa học giáo dục
49	MNS2064 2	Hành chính học đại cương	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	P203-C1T	Khoa Sư phạm
50	TMT3009 8	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm
51	SCA2006 2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	405C0	Khoa Quản lý giáo dục
52	SCA3021 2	Quản trị chất lượng và trách nhiệm giải trình trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	304C0	Khoa Quản lý giáo dục
53	EAM2001 1	Thực hành thống kê ứng dụng trong giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	10-12	402C0	Khoa Quản trị chất lượng
54	EAM2006 2	Tư duy thiết kế	Báo cáo sản phẩm	Ngày 22/12/2025 và ngày 29/12/2025	11-13	205 C0	Khoa Quản trị chất lượng
55	EDT2001 7	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-2	501 C0	Khoa Công nghệ giáo dục
56	TMT3014	Thực hành dạy học liên môn (Lịch sử và Địa lí)	Thực hành dạy học	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-2	207C0	Khoa Sư phạm
57	FCP1029 1	Phương pháp tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
58	PSE3003 3	Giáo dục giới và giới tính	Báo cáo SP hoạt động	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	423 B2	Khoa Khoa học giáo dục
59	TMT2110 1	Dạy học bài tập môn Khoa học tự nhiên	Thực hành	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	205 C0	Khoa Sư phạm
60	TMT2110 2	Dạy học bài tập môn Khoa học tự nhiên	Thực hành	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	302C0	Khoa Sư phạm
61	TMT3009 3	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	304C0	Khoa Sư phạm
62	TMT2058	Phương pháp dạy học tạo lập văn bản ở trường phổ thông	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	PH02-C6	Khoa Sư phạm
63	EAM2002 1	Đại cương về quản trị chất lượng giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	P203-C1T	Khoa Quản trị chất lượng
64	EAM3010 1	Phân tích chính sách giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-3	425 B2	Khoa Quản trị chất lượng
65	TMT2068	Thực hành dạy học Lịch sử	Thực hành dạy học	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	1-4	PH04-C6	Khoa Sư phạm
66	EDT2001 15	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	2-3	301-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
67	EDT2001 20	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	2-3	302-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
68	EDT2001 12	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	3-4	403C0	Khoa Công nghệ giáo dục
69	TMT3018	Các dự án STEAM trong dạy học liên môn Lịch sử và Địa lý	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	3-4	207C0	Khoa Sư phạm

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
70	EDT2001 21	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-5	301-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
71	FCP1029 2	Phương pháp tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-6	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
72	TMT2082	Phương pháp đánh giá học sinh tiểu học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-6	303C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
73	PSE3003 2	Giáo dục giới và giới tính	Báo cáo SP hoạt động	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-6	422B2	Khoa Khoa học giáo dục
74	TMT2020	Phương pháp dạy học Vật lí	Thực hành dạy học	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-6	PH01-C6	Khoa Sư phạm
75	LIT3065	Văn học Việt Nam từ 1900 đến 1945	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-6	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
76	EAM2005 1	Khởi nghiệp	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	4-6	P203-C1T	Khoa Quản trị chất lượng
77	PSE3068	Kỹ năng giao tiếp với phụ huynh và các bên liên quan	Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	5-6	403C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
78	TMT4015	Ứng dụng GIS trong giảng dạy Lịch sử và Địa lí	Thực hành, nộp sản phẩm sản phẩm công nghệ	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	5-6	207C0	Khoa Sư phạm
79	PSE3071 1	Thiết kế và làm đồ chơi . đồ dùng dạy học	Thực hành	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-8	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
80	EDT4005 3	Phát triển chương trình đào tạo số	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	423 B2	Khoa Công nghệ giáo dục
81	EDT4008 2	Phát triển học liệu số	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	422B2	Khoa Công nghệ giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
82	FCP2012 1	Ngữ dụng học	Báo cáo SP hoạt động	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	501 C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
83	PSY2024 1	Công tác xã hội đại cương	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	506-T3-HUS	Khoa Khoa học giáo dục
84	TMT2078	Một số chuyên đề Hóa học chọn lọc	Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	PH03-C6	Khoa Sư phạm
85	TMT2022	Phân tích nội dung, chương trình vật lí ở trường phổ thông	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	PTN105 Lý	Khoa Sư phạm
86	EAM4005 3	Nhập môn thiết kế điều tra khảo sát	Báo cáo sản phẩm hoạt động + Tiểu luận	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	304C0	Khoa Quản trị chất lượng
87	EAM3010 2	Phân tích chính sách giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-9	425 B2	Khoa Quản trị chất lượng
88	LIT3057	Tác phẩm và loại thể văn học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	7-10	505-T3-HUS	Khoa Sư phạm
89	EDT2001 13	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	8-9	301-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
90	EDT2001 14	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	9-10	207C0	Khoa Công nghệ giáo dục
91	PSE3071 2	Thiết kế và làm đồ chơi . đồ dùng dạy học	Thực hành	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	9-10	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
92	EDT4005 2	Phát triển chương trình đào tạo số	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	10-12	422B2	Khoa Công nghệ giáo dục
93	EDT4008 3	Phát triển học liệu số	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	10-12	423 B2	Khoa Công nghệ giáo dục
94	PSY2024 2	Công tác xã hội đại cương	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	10-12	506-T3-HUS	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
95	SCA1002 2	Đại cương về Quản trị trường học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	10-12	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
96	TMT5075	Dạy học chủ đề chất và sự biến đổi của chất	Thực hành	Ngày 23/12/2025 và ngày 30/12/2025	12-13	304C0	Khoa Sư phạm
97	EDT4005 1	Phát triển chương trình đào tạo số	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	404C0	Khoa Công nghệ giáo dục
98	FCP1027 1	Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
99	TMT2087 2	Các dự án giáo dục STEAM ở tiểu học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	PH01-C6	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
100	TMT2118 1	Phát triển kỹ năng dạy học tiếng Việt ở tiểu học	Thực hành	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	205 C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
101	PSE3026 3	Kỹ năng tham vấn học đường cơ bản	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	422B2	Khoa Khoa học giáo dục
102	PSY3016 2	Tâm lý học văn hóa	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
103	TMT2034	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Hóa học phổ thông	Báo cáo sản phẩm thực hành + vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	303C0	Khoa Sư phạm
104	TMT2113	Đánh giá năng lực trong dạy học Lịch sử ở trường phổ thông	Tiểu luận kết hợp vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	PH04-C6	Khoa Sư phạm
105	TMT2021	Dạy học thí nghiệm Vật lý phổ thông	Thực hành	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	PTN105 Lý	Khoa Sư phạm
106	TMT2016	Hình học cho dạy học Toán phổ thông	Tiểu luận kết hợp vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
107	LIN3074	Viết ngữ học với việc dạy tiếng Việt trong nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
108	EDM3016	Khởi nghiệp trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	PH02-C6	Khoa Quản lý giáo dục
109	EAM2005 2	Khởi nghiệp	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	423 B2	Khoa Quản trị chất lượng
110	EAM3001 1	Xây dựng văn hóa chất lượng nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	1-3	302C0	Khoa Quản trị chất lượng
111	EDT2001 18	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	2-3	302-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
112	EDT2001 19	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-5	301-PVĐ	Khoa Công nghệ giáo dục
113	EDT2003 1	Tin học cơ sở	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	403C0	Khoa Công nghệ giáo dục
114	FCP1011 1	Múa và phương pháp biên dạy múa cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
115	TMT2087 1	Các dự án giáo dục STEAM ở tiểu học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	205 C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
116	TMT2118 2	Phát triển kỹ năng dạy học tiếng Việt ở tiểu học	Thực hành	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	PH01-C6	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
117	PSE3026 1	Kỹ năng tham vấn học đường cơ bản	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
118	PSY3016 1	Tâm lý học văn hóa	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	422B2	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
119	HIS3025	Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	PH03-C6	Khoa Sư phạm
120	TMT2032	Dạy học bài tập Hóa học phổ thông	Báo cáo sản phẩm + thực hành dạy học	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	PH04-C6	Khoa Sư phạm
121	TMT3011	Ngôn ngữ nghệ thuật	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
122	TMT3014	Thực hành dạy học liên môn (Lịch sử và Địa lí)	Thực hành dạy học	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	303C0	Khoa Sư phạm
123	EDM3014	Thiết kế và phát triển chương trình giảng dạy	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	404C0	Khoa Quản lý giáo dục
124	EAM2002 2	Đại cương về quản trị chất lượng giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	423 B2	Khoa Quản trị chất lượng
125	EAM3001 2	Xây dựng văn hóa chất lượng nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	4-6	207C0	Khoa Quản trị chất lượng
126	FCP1027 2	Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
127	PSE3095	Giáo dục kỹ năng cảm xúc – xã hội cho trẻ rối loạn phát triển	Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	425 B2	Khoa Khoa học giáo dục
128	PSE5001 1	Giáo dục và quyền con người	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	403C0	Khoa Khoa học giáo dục
129	PSE3001 2	Lý thuyết phát triển con người và học tập	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	205 C0	Khoa Khoa học giáo dục
130	PSE3014 2	Nhập môn tham vấn tâm lý	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	302C0	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
131	PSE3035 1	Tham vấn khủng hoảng trong trường học	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	402C0	Khoa Khoa học giáo dục
132	TMT3009 6	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	505-T3-HUS	Khoa Sư phạm
133	SCA3031	Hành vi tổ chức	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	PH01-C6	Khoa Quản lý giáo dục
134	SCA3020 2	Quản trị cơ sở vật chất trong nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	423 B2	Khoa Quản lý giáo dục
135	SCA3019 1	Quản trị tài chính trong nhà trường	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	7-9	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
136	FCP1011 2	Múa và phương pháp biên dạy múa cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
137	PSE3039	Đánh giá trí tuệ và kết quả học tập	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	422B2	Khoa Khoa học giáo dục
138	PSE5001 2	Giáo dục và quyền con người	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	205 C0	Khoa Khoa học giáo dục
139	PSE3001 1	Lý thuyết phát triển con người và học tập	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	403C0	Khoa Khoa học giáo dục
140	PSE3014 3	Nhập môn tham vấn tâm lý	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	207C0	Khoa Khoa học giáo dục
141	PSE3032 2	Tham vấn học sinh có hành vi lệch chuẩn	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	402C0	Khoa Khoa học giáo dục
142	TMT3009 4	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	302C0	Khoa Sư phạm
143	SCA3020 1	Quản trị cơ sở vật chất trong nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
144	SCA3028	Quản trị phát triển chuyên môn giáo viên	Báo cáo sản phẩm	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	PH01-C6	Khoa Quản lý giáo dục
145	SCA3019 2	Quản trị tài chính trong nhà trường	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	10-12	423 B2	Khoa Quản lý giáo dục
146	TMT5074	Dạy học chủ đề trái đất và bầu trời	Thực hành	Ngày 24/12/2025 và ngày 31/12/2025	12-13	303C0	Khoa Sư phạm
147	EDT2001 11	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	1-2	405C0	Khoa Công nghệ giáo dục
148	EDT2001 9	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	1-2	404C0	Khoa Công nghệ giáo dục
149	TMT5076 1	Dạy học chủ đề vật sống	Thực hành	Ngày 25/12/2025	1-2	PH02-C6	Khoa Sư phạm
150	EDT4010 1	Ứng dụng và phát triển công nghệ thông minh (VR,AR,MR) trong giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 25/12/2025	1-3	PH01-C6	Khoa Công nghệ giáo dục
151	EDT3002 3	Kiến trúc và mạng máy tính	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 25/12/2025	1-3	302C0	Khoa Công nghệ giáo dục
152	PSE3077 1	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 25/12/2025	1-3	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
153	PSE2004 10	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	1-3	302-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
154	TMT2043	Dạy học tích hợp Sinh học với các môn khoa học khác	Thực hành dạy học	Ngày 25/12/2025	1-3	PH03-C6	Khoa Sư phạm

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
155	TMT2115	Kiểm tra đánh giá trong dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông	Báo cáo sản phẩm + vấn đáp	Ngày 25/12/2025	1-3	207C0	Khoa Sư phạm
156	SCA1006 2	Lí thuyết hành chính trong các tổ chức giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	1-3	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
157	SCA3006 1	Đảm bảo chất lượng trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	1-3	402C0	Khoa Quản trị chất lượng
158	EAM3006 1	Đảm bảo chất lượng trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	1-3	422B2	Khoa Quản trị chất lượng
159	HIS2016	Sự phát triển kinh tế- xã hội của các nước Đông Bắc Á	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	1-4	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
160	EDT2001 1	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	2-5	212 HT2	Khoa Công nghệ giáo dục
161	EDT2001 10	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	3-4	404C0	Khoa Công nghệ giáo dục
162	SCA3035 1	Xây dựng môi trường giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	4-5	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
163	EDT3001 1	Nhập môn Quản trị công nghệ giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 25/12/2025	4-6	405C0	Khoa Công nghệ giáo dục
164	PSE3062 1	Toán và phương pháp hình thành biểu tượng toán cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 25/12/2025	4-6	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
165	PSE3026 2	Kĩ năng tham vấn học đường cơ bản	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 25/12/2025	4-6	423 B2	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
166	PSE3014 1	Nhập môn tham vấn tâm lý	Báo cáo sản phẩm hoạt động	Ngày 25/12/2025	4-6	501 C0	Khoa Khoa học giáo dục
167	PSE2004 11	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	4-6	302-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
168	TMT2045	Dạy bài tập Sinh học phổ thông	Tiểu luận kết hợp vấn đáp	Ngày 25/12/2025	4-6	PH03-C6	Khoa Sư phạm
169	TMT2077	Kiểm tra đánh giá trong dạy học Vật lí ở trường phổ thông	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	4-6	PTN105 Lý	Khoa Sư phạm
170	SCA3006 2	Đảm bảo chất lượng trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	4-6	403C0	Khoa Quản trị chất lượng
171	EAM3006 2	Đảm bảo chất lượng trong giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	4-6	422B2	Khoa Quản trị chất lượng
172	EAM4005 2	Nhập môn thiết kế điều tra khảo sát	Báo cáo sản phẩm hoạt động + Tiểu luận	Ngày 25/12/2025	4-6	303C0	Khoa Quản trị chất lượng
173	EDT2001 8	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	7-8	501 C0	Khoa Công nghệ giáo dục
174	EDM1006 1	Xã hội học giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	7-8	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
175	PSE3077 2	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 25/12/2025	7-9	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
176	TMT2084 1	Phương pháp dạy học Khoa học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học 2	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 25/12/2025	7-9	205 C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
177	PSE3036	Tâm lí học lao động	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	7-9	422B2	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
178	SOW3022 2	Công tác xã hội trong trường học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	7-9	425 B2	Khoa Khoa học giáo dục
179	EDM1004 4	Xã hội học giáo dục	Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	7-9	301-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
180	TMT5703 2	Giáo dục stem trong dạy học khoa học tự nhiên	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	7-9	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
181	TMT3009 7	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	7-9	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm
182	EDT2001 2	Nhập môn công nghệ giáo dục	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	7-10	212 HT2	Khoa Công nghệ giáo dục
183	EDM1006 2	Xã hội học giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	9-10	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
184	PSE3062 2	Toán và phương pháp hình thành biểu tượng toán cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 25/12/2025	10-12	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
185	TMT2084 2	Phương pháp dạy học Khoa học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học 2	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 25/12/2025	10-12	405C0	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
186	PSE3037	Đại cương về rối loạn học tập	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	10-12	422B2	Khoa Khoa học giáo dục
187	PSE3013 4	Đo lường và đánh giá trong tâm lý-giáo dục	Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	10-12	301-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
188	PSE3003 1	Giáo dục giới và giới tính	Báo cáo SP hoạt động	Ngày 25/12/2025	10-12	302C0	Khoa Khoa học giáo dục
189	PSE2004 6	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	10-12	302-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
190	PSE3031 1	Tổ chức dịch vụ tham vấn học đường	Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	10-12	402C0	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
191	TMT3009 2	Lý luận dạy học	Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	10-12	303C0	Khoa Sư phạm
192	TMT4052	Sư phạm số	Báo cáo sản phẩm + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	10-12	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm
193	SCA2006 3	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 25/12/2025	10-12	404C0	Khoa Quản lý giáo dục
194	SCA3035 2	Xây dựng môi trường giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 25/12/2025	11-12	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục
195	TMT3002 2	Dạy học chủ đề năng lượng và sự biến đổi	Thực hành	Ngày 25/12/2025	12-13	207C0	Khoa Sư phạm
196	TMT2031	Dạy học thí nghiệm Hóa học phổ thông	Thực hành	Ngày 08/01/2026	1-5	PTN104-hóa	Khoa Sư phạm
197	EDT3002 2	Kiến trúc và mạng máy tính	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	1-3	405C0	Khoa Công nghệ giáo dục
198	INT2204 1	Lập trình hướng đối tượng	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	1-3	205 C0	Khoa Công nghệ giáo dục
199	EDT3001 2	Nhập môn Quản trị công nghệ giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	1-3	404C0	Khoa Công nghệ giáo dục
200	EDT2003 2	Tin học cơ sở	Thực hành + Vấn đáp	Ngày 26/12/2025	1-3	403C0	Khoa Công nghệ giáo dục
201	PSE3075 1	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 26/12/2025	1-3	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
202	PSE2004 12	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	1-3	301-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
203	PSE2004 3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	1-3	501 C0	Khoa Khoa học giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
204	PSE2004 7	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	1-3	201-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
205	TMT2010	Phương pháp dạy và học môn Toán	Thực hành	Ngày 26/12/2025	1-3	303C0	Khoa Sư phạm
206	EAM2003 1	Kỹ năng quản trị chất lượng giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	1-3	207C0	Khoa Quản trị chất lượng
207	EAM3008 1	Quản lý chất lượng tổng thể	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	1-3	302C0	Khoa Quản trị chất lượng
208	TMT2067	Phương pháp dạy học Lịch sử	Thực hành dạy học	Ngày 26/12/2025	1-4	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
209	EDT3002 1	Kiến trúc và mạng máy tính	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	4-6	404C0	Khoa Công nghệ giáo dục
210	EDT3001 3	Nhập môn Quản trị công nghệ giáo dục	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	4-6	405C0	Khoa Công nghệ giáo dục
211	EDT4008 1	Phát triển học liệu số	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	4-6	PH01-C6	Khoa Công nghệ giáo dục
212	PSE2004 13	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	202-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
213	PSE2004 8	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	302-PVĐ	Khoa Khoa học giáo dục
214	BIO1135	Cơ sở sinh thái học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm
215	SCA1002 1	Đại cương về Quản trị trường học	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	422B2	Khoa Quản lý giáo dục
216	EAM2003 2	Kỹ năng quản trị chất lượng giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	207C0	Khoa Quản trị chất lượng
217	EAM3008 2	Quản lý chất lượng tổng thể	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	302C0	Khoa Quản trị chất lượng

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
218	INT2204 2	Lập trình hướng đối tượng	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	7-9	422B2	Khoa Công nghệ giáo dục
219	PSE3075 2	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	Thực hành	Ngày 26/12/2025	7-9	206C0-THMN	Khoa Giáo dục sớm và Tiểu học
220	PSE3013 3	Đo lường và đánh giá trong tâm lý-giáo dục	Vấn đáp	Ngày 26/12/2025	7-9	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
221	HIS3139	Đô thị cổ Việt Nam	Báo cáo kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	7-9	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm
222	TMT5703	Giáo dục stem trong dạy học khoa học tự nhiên	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	7-9	506-T3-HUS	Khoa Sư phạm
223	EDM2002	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành Giáo dục và đào tạo	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	7-9	403C0	Khoa Quản lý giáo dục
224	INT2204 3	Lập trình hướng đối tượng	Thực hành kết hợp vấn đáp	Ngày 26/12/2025	10-12	423 B2	Khoa Công nghệ giáo dục
225	EDM1004 1	Xã hội học giáo dục	Vấn đáp	Ngày 26/12/2025	10-12	P203-C1T	Khoa Khoa học giáo dục
226	TMT5071	Sinh thái học môi trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	10-12	504-T3-HUS	Khoa Sư phạm
227	EDM2001	Phát triển chương trình giáo dục	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	10-12	PH01-C6	Khoa Quản lý giáo dục
228	TMT3012	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông	Vấn đáp kết hợp báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	505-T3-HUS	Khoa Sư phạm
229	SCA3018 1	Quản trị và phát triển nguồn nhân lực trong nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	1-3	422B2	Khoa Quản lý giáo dục

STT	Mã lớp học phần	Tên học phần	Hình thức thi	Ngày thi	Tiết	Giảng đường thi	Khoa phụ trách
230	SCA3018 2	Quản trị và phát triển nguồn nhân lực trong nhà trường	Báo cáo sản phẩm	Ngày 26/12/2025	4-6	P203-C1T	Khoa Quản lý giáo dục

Danh sách gồm có 230 mã lớp học phần./.

